TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-DS	*Huyện H, ngày 30 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lưu Hồng H**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh K

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn N,** sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp N, xã A, huyện H, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn N đồng ý trả cho ông Lưu Hồng H tổng số tiền tính đến ngày 22/03/2021 là 75.000.000 đồng *(trong đó vốn gốc là 70.000.000 đồng và tiền lãi là 5.000.000 đồng)* và ông H đồng ý nhận số tiền trên.

- Buộc ông Nguyễn Văn N phải trả cho ông Lưu Hồng H tổng số tiền là 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 1.875.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn N chịu toàn bộ án phí. Buộc ông Nguyễn Văn N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành số tiền là 1.875.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Ông Lưu Hồng H không phải chịu án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự (2b);
- TAND tỉnh B (1b);
- VKSND huyện H (2b);
- CC.THADS huyện H (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

Phan Tú Anh